

Số: 32/QĐ-ĐHKTYĐDN

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 02 năm 2019

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định đánh giá kết quả rèn luyện  
của người học được đào tạo trình độ Đại học hệ chính quy

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y – DƯỢC ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 595/QĐ-TTTP ngày 15 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kỹ thuật Y – Dược Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 3443/QĐ-BYT ngày 16 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 2686/QĐ-BYT ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Bộ Y tế về việc bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y-Dược Đà Nẵng;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ Đại học hệ chính quy;

Xét đề nghị của Trường phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ Đại học hệ chính quy”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các hướng dẫn, quy định trước đây trái với Quyết định này đều được bãi bỏ.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trường phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên, Đào tạo đại học; Ban chấp hành Đoàn TNCSHCM; Khoa/Bộ môn có liên quan, Giáo viên chủ nhiệm lớp/Cố vấn học tập; Ban cán sự lớp và sinh viên hệ chính quy của Trường căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu VT, CTCT&QLSV.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Khắc Minh

**QUY ĐỊNH**  
**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY**  
(Ban hành theo Quyết định số 32/QĐ-ĐHKTYĐDN, ngày 20 tháng 02 năm 2019  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y-Dược Đà Nẵng)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên đại học chính quy tại Trường Đại học Kỹ thuật Y-Dược Đà Nẵng bao gồm: Đánh giá kết quả rèn luyện và khung điểm; phân loại và quy trình đánh giá; tổ chức đánh giá và sử dụng kết quả; tổ chức thực hiện.

2. Quy định này áp dụng với sinh viên đại học hệ chính quy đang theo học tại Trường.

**Điều 2. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên**

1. Thực hiện nghiêm túc quy trình và các tiêu chí đánh giá được quy định tại văn bản này; đảm bảo khách quan, công khai, công bằng và chính xác.

2. Đảm bảo yếu tố bình đẳng, dân chủ, tôn trọng quyền làm chủ của người được đánh giá.

3. Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các bộ phận, đơn vị có liên quan trong Trường tham gia công tác đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

**Điều 3. Nội dung đánh giá và thang điểm**

1. Xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên là đánh giá ý thức, thái độ của từng sinh viên theo các mức điểm đạt được trên các mặt:

- a) Ý thức tham gia học tập;
- b) Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Trường;
- c) Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội;
- d) Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng;
- đ) Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong Trường hoặc sinh viên đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

2. Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100.

**Chương II**

**CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ KHUNG ĐIỂM**

**Điều 4. Đánh giá về ý thức tham gia học tập (từ 0 đến 20 điểm)**

Các tiêu chí và khung điểm đánh giá:

1. Ý thức và thái độ trong học tập: từ 0 đến 6 điểm

Sinh viên được cộng điểm mục này khi đáp ứng yêu cầu sau:

Đi học đầy đủ, đúng giờ, nghiêm túc trong giờ học (lý thuyết, thực tập Labo, thực tập và trực bệnh viện).

Nếu vi phạm, trừ 2 điểm/lần.

2. Ý thức và thái độ tham gia các câu lạc bộ học thuật, các hoạt động học thuật, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học: từ 0 đến 5 điểm.

a) Ý thức tham gia các CLB học thuật, hoạt động học tập: từ 0 đến 4 điểm.

Sinh viên được cộng điểm mục này khi đáp ứng yêu cầu 1 và đồng thời đáp ứng một trong 2 yêu cầu tiếp theo:

- Tham gia các đợt khảo lấy ý kiến từ người học về các học phần giảng dạy của Nhà trường;

- Có ý thức và tích cực tham gia các Câu lạc bộ học thuật, các hoạt động học tập do Nhà trường, Đoàn TNCSHCM, lớp, tổ, nhóm hoặc các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường tổ chức;

- Là thành viên chính thức của ít nhất một Câu lạc bộ học thuật do Đoàn TNCSHCM hoặc các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường tổ chức.

b) Tham gia các hoạt động Nghiên cứu khoa học: từ 0 đến 1 điểm

Sinh viên được cộng điểm mục này khi đáp ứng một trong các yêu cầu sau:

- Là thành viên chính thức trong nhóm nghiên cứu của ít nhất 1 đề tài nghiên cứu khoa học đã hoàn thành hoặc đang thực hiện. Mỗi đề tài chỉ được tính điểm 1 lần;

- Là thành viên chính thức và tích cực của Câu lạc bộ nghiên cứu khoa học sinh viên;

- Tham gia báo cáo hoặc tham dự các Hội nghị nghiên cứu khoa học (có xác nhận hoặc giấy chứng nhận của Ban Tổ chức).

3. Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi: từ 0 đến 3 điểm

Sinh viên được cộng điểm mục này khi đáp ứng yêu cầu sau:

Chấp hành nghiêm túc các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà trường về quy chế thi, kiểm tra. Nếu bị nhắc nhở hoặc bị kỷ luật vì vi phạm các quy chế thi, kiểm tra trong suốt học kỳ thì không được cộng điểm ở mục này.

4. Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập: từ 0 đến 2 điểm

Sinh viên được cộng điểm mục này khi đáp ứng đồng thời hai yêu cầu sau:

- Có ý thức tích cực và chủ động khắc phục khó khăn để phấn đấu vươn lên trong học tập và rèn luyện, có tinh thần tự giác cao trong học tập, tích cực tham gia thảo luận, phát biểu, đặt câu hỏi trong các buổi học lý thuyết, labo, thực tập lâm sàng, cộng đồng...;

- Được từ 50% trở lên tổng số sinh viên trong lớp biểu quyết đồng ý.

5. Kết quả học tập: từ 0 đến 4 điểm

Sinh viên được thưởng về điểm học tập (chỉ tính điểm thi lần 1) nếu:

- Điểm TBCHT đạt từ 2,00-2,49: 1 điểm.

- Điểm TBCHT đạt từ 2,50-3,19: 2 điểm.

- Điểm TBCHT đạt từ 3,20-3,59: 3 điểm.

- Điểm TBCHT đạt từ 3,60-4,00: 4 điểm.

**Điều 5. Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường (từ 0 đến 25 điểm)**

Các tiêu chí và khung điểm đánh giá:

1. Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên thực hiện trong Nhà trường: từ 0 đến 8 điểm.

a) Thực hiện tốt các quy chế, quy định của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên được cụ thể hóa để triển khai trong Nhà trường: từ 0 đến 6 điểm.

Sinh viên được cộng điểm mục này khi đáp ứng đồng thời 2 yêu cầu sau:

+ Gương mẫu và chấp hành nghiêm túc các quy chế, nội quy, quy định của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên được cụ thể hóa để áp dụng trong Nhà trường như: các quy chế về đào tạo, các quy chế về công tác học sinh - sinh viên, quy định Nội quy Trường học, quy định về chế độ nghỉ Lễ, nghỉ Tết, nghỉ hè, các quy định về an ninh trật tự, giữ gìn và bảo vệ tài sản, cảnh quan của Nhà trường, Điều lệ Đoàn TNCSHCM...;

+ Được ít nhất 50% tổng số sinh viên trong lớp biểu quyết đồng ý.

Nếu vi phạm: trừ 2 điểm/lần.

b) Tham gia đầy đủ, tích cực các buổi học tập, thảo luận nội quy, quy chế, quy định hoặc có những đề xuất, đóng góp làm cho nội quy, quy chế, quy định được thực hiện tốt hơn: từ 0 đến 2 điểm.

Sinh viên được cộng điểm mục này khi đáp ứng đồng thời 3 yêu cầu sau:

+ Tham gia đầy đủ và tích cực các buổi sơ kết học kỳ, đại hội lớp, các buổi sinh hoạt thường kỳ hoặc đột xuất do lớp, Đoàn tổ chức để thảo luận hoặc triển khai thực hiện các nội quy, quy chế của Nhà trường; Nghị quyết của Đoàn TNCSHCM các cấp;

+ Tích cực tham gia góp ý xây dựng, đề xuất đối với Ban cán sự lớp, Ban chấp hành lớp, Nhà trường và các tổ chức đoàn thể trong Trường để làm cho nội quy, quy chế, quy định được thực hiện tốt hơn;

+ Được ít nhất 50% tổng số sinh viên trong lớp biểu quyết đồng ý.

2. Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường: từ 0 đến 17 điểm

a) Tham gia lao động, trực nhật, thực hiện tiết kiệm, bảo vệ của công: từ 0 đến 5 điểm.

Sinh viên được cộng điểm mục này khi đáp ứng đồng thời các yêu cầu sau:

+ Tham gia lao động hiệu quả khi Nhà trường, Đoàn TNCSHCM tổ chức;

+ Tham gia hiệu quả công tác trực nhật lớp;

+ Gương mẫu và chấp hành tốt về tiết kiệm điện, nước;

+ Gương mẫu và chấp hành tốt về bảo vệ tài sản của Nhà trường;

+ Được ít nhất 50% tổng số sinh viên trong lớp biểu quyết đồng ý.

b) Thực hiện tốt nội quy, quy chế sinh viên ngoại trú hoặc nội trú (có xác nhận của công an địa phương hoặc Phòng CTCT&QLSV): từ 0 đến 4 điểm

Sinh viên được cộng điểm mục này khi đáp ứng đồng thời 2 yêu cầu sau:

+ Sinh viên có sổ quản lý nội/ngoại trú, có đăng ký tạm trú đầy đủ và có xác nhận của công an phường/xã nơi cư trú, của Đơn vị quản lý KTX nơi tạm trú theo từng

học kỳ; Sổ quản lý sinh viên phải nộp cho Ban cán sự lớp trước khi sơ kết học kỳ/tổng kết năm học ít nhất 2 tuần theo kế hoạch sơ kết học kỳ/tổng kết năm học của Nhà trường;

+ Không vi phạm hoặc bị nhắc nhở về nếp sống văn minh, an ninh trật tự và các quy định khác tại nơi cư trú.

c) Đóng học phí đầy đủ, đúng thời gian quy định: từ 0 đến 4 điểm

Sinh viên được cộng điểm mục này khi đáp ứng yêu cầu sau:

Chấp hành nghiêm túc các quy định của Nhà trường về học phí, đóng học phí đầy đủ, đúng thời gian quy định. Nếu không thực hiện đúng quy định của Nhà trường về đóng học phí mà không có lý do chính đáng thì không được cộng điểm ở mục này.

d) Tham gia đóng bảo hiểm y tế đầy đủ, đúng thời gian quy định: từ 0 đến 4 điểm

Sinh viên được cộng điểm mục này khi đáp ứng yêu cầu sau:

Chấp hành nghiêm túc các quy định của Nhà trường về bảo hiểm y tế, đóng bảo hiểm y tế đầy đủ, đúng thời gian quy định. Nếu không thực hiện đúng quy định của Nhà trường về tham gia bảo hiểm y tế mà không có lý do chính đáng thì không được cộng điểm ở mục này.

**Điều 6. Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (từ 0 đến 20 điểm)**

Các tiêu chí và khung điểm đánh giá:

1. Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội văn hóa, văn nghệ, thể thao: từ 0 đến 9 điểm.

a) Tham gia đầy đủ các hoạt động chính trị, xã hội của tập thể lớp, Chi đoàn, Liên chi đoàn, Chi bộ và Đoàn trường trở lên tổ chức: từ 0 đến 3 điểm.

Sinh viên được cộng điểm mục này khi đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Tham gia đầy đủ và tích cực các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội của tập thể lớp, Chi đoàn, Liên chi đoàn, Chi bộ và Đoàn trường trở lên tổ chức và được ít nhất 50% tổng số sinh viên trong lớp biểu quyết đồng ý.

+ Tham gia sinh hoạt lớp, chi đoàn, khoa/bộ môn đầy đủ.

Nếu không tham gia mà không có lý do: trừ 1 điểm/lần.

b) Tham gia, hỗ trợ, cổ vũ đầy đủ các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao của tập thể lớp, Chi đoàn, Liên chi đoàn, Chi bộ và Đoàn trường trở lên tổ chức: từ 0 đến 3 điểm

Nếu không tham gia mà không có lý do: trừ 1 điểm/lần.

c) Tham gia đầy đủ và có kết quả tuần lễ sinh hoạt công dân sinh viên đầu năm học, đầu khóa học và cuối khóa: từ 0 đến 2 điểm.

Sinh viên được cộng điểm ở mục này khi đáp ứng đồng thời các yêu cầu sau:

+ Chấp hành nghiêm túc kế hoạch “Tuần sinh hoạt công dân học sinh-sinh viên” theo kế hoạch hàng năm của Nhà trường;

+ Có ý thức học tập tốt và nghiêm túc trong học tập;

+ Làm bài thu hoạch đạt yêu cầu.

d) Có ý thức tham gia các CLB văn nghệ, thể thao, kỹ năng: 1 điểm

Sinh viên được cộng điểm mục này khi đáp ứng đồng thời 2 yêu cầu sau:

+ Có ý thức và tích cực tham gia các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường, Đoàn TNCSHCM hoặc các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường tổ chức;

+ Là thành viên chính thức của ít nhất 1 Câu lạc bộ văn nghệ, thể thao, kỹ năng do Đoàn TNCSHCM hoặc các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường tổ chức.

2. Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội: từ 0 đến 9 điểm

a) Tích cực tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội trong và ngoài Trường: từ 0 đến 7 điểm.

Sinh viên được cộng điểm mục này khi đáp ứng yêu cầu sau:

Tham gia đầy đủ và tích cực các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội do Đoàn TNCSHCM, Nhà trường hoặc các tổ chức chính thống ở ngoài trường tổ chức (phải có xác nhận của các tổ chức xã hội): 7 điểm;

- Nếu tham gia từ 1 đến 7 hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội: Được cộng từ 1 đến 7 điểm;

- Nếu tham gia nhiều hơn 7 hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội hoặc tham gia các hoạt động lớn do Đoàn trường, Thành đoàn tổ chức được ưu tiên cộng điểm ở mục d điều VIII.

b) Được điều động và tham gia tích cực các hoạt động ngoại khóa do Nhà trường, Đoàn TNCSHCM tổ chức, điều động: từ 0 đến 2 điểm.

Sinh viên được cộng điểm mục này khi đáp ứng yêu cầu sau:

Tham gia đầy đủ, tích cực và nghiêm túc các hoạt động ngoại khóa, hội nghị, hội thảo,... khi được Nhà trường, Đoàn TNCSHCM và các tổ chức đoàn thể điều động.

Sinh viên nếu được điều động mà không tham gia nghiêm túc (không có lý do chính đáng) thì không được cộng điểm ở mục này.

3. Tích cực tham gia tuyên truyền phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, bản thân không có vi phạm: từ 0 đến 2 điểm.

Sinh viên được cộng điểm ở mục này khi đáp ứng đồng thời 2 yêu cầu sau:

- Tham gia đầy đủ và tích cực các hoạt động phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội khi được Nhà trường và các tổ chức đoàn thể điều động hoặc được các cấp có thẩm quyền xác nhận. Bản thân không vi phạm;

- gương mẫu và tích cực vận động bạn bè, gia đình và cả những người xung quanh nâng cao cảnh giác và phòng chống tội phạm và các tệ nạn trong trường học và nơi cư trú được ít nhất 50% sinh viên trong lớp biểu quyết đồng ý.

**Điều 7. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng (từ 0 đến 25 điểm)**

Các tiêu chí và khung điểm đánh giá:

1. Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng: từ 0 đến 5 điểm.

a) Chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Điều lệ, nghị quyết của Đoàn: từ 0 đến 3 điểm.

Sinh viên được cộng điểm ở mục này khi đáp ứng đồng thời các yêu cầu sau:

- Chấp hành nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở trong và ngoài Nhà trường, được ít nhất 50% tổng số sinh viên trong lớp biểu quyết đồng ý;

- Chấp hành nghiêm túc Điều lệ Đoàn, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Đoàn.

Nếu bị nhắc nhở hoặc kỷ luật vì vi phạm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Đoàn, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Đoàn thì không được cộng điểm ở mục này.

b) Có ý thức tham gia tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, nghị quyết của Đoàn: từ 0 đến 2 điểm.

2. Ý thức tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng: từ 0 đến 18 điểm.

a) Tích cực tham gia thực hiện giữ gìn trật tự an toàn xã hội: từ 0 đến 2 điểm

Sinh viên được cộng điểm ở mục này khi đáp ứng đồng thời 2 yêu cầu sau:

- Tích cực tham gia giữ gìn trật tự an toàn xã hội ở trong và ngoài Nhà trường và phải được ít nhất 50% tổng số sinh viên trong lớp biểu quyết đồng ý;

- Không bị nhắc nhở hoặc bị kỷ luật vì các hành vi vi phạm trật tự an toàn xã hội trong và ngoài Nhà trường.

b) Tích cực tham gia giữ gìn vệ sinh môi trường xanh, sạch, đẹp: từ 0 đến 4 điểm

Sinh viên được cộng điểm mục này khi đáp ứng yêu cầu sau:

Tích cực tham gia các hoạt động giữ gìn vệ sinh môi trường xanh, sạch, đẹp ở trong và ngoài Nhà trường và phải được ít nhất 50% tổng số sinh viên trong lớp biểu quyết đồng ý. Nếu bị nhắc nhở: trừ 2 điểm/lần.

c) Có mối quan hệ đúng mực với thầy cô giáo, cán bộ công chức Nhà trường, bệnh viện và bệnh nhân: từ 0 đến 4 điểm.

Sinh viên được cộng điểm ở mục này khi đáp ứng yêu cầu sau:

Có mối quan hệ đúng mực, lễ phép, tôn trọng thầy cô giáo, cán bộ viên chức ở Trường, bệnh viện, bệnh nhân ở bệnh viện, nơi thực hành và phải được ít nhất 50% tổng số sinh viên trong lớp biểu quyết đồng ý. Nếu bị nhắc nhở hoặc bị kỷ luật vì thái độ hoặc hành vi thiếu tôn trọng hoặc không đúng mực với thầy cô giáo, cán bộ viên chức ở Trường, bệnh viện, bệnh nhân ở bệnh viện, nơi thực hành thì không được cộng điểm ở mục này.

d) Có mối quan hệ tốt trong lớp, trong trường, không gây mất đoàn kết nội bộ, bản thân có ảnh hưởng tích cực đối với tập thể: từ 0 đến 4 điểm.

Sinh viên được cộng điểm mục này khi đáp ứng yêu cầu sau:

Có mối quan hệ tốt với sinh viên trong lớp và trong Nhà trường, xây dựng và giữ gìn mối quan hệ đoàn kết trong lớp, trong Nhà trường, có ảnh hưởng tích cực đối với tập thể, được ít nhất 50% tổng số sinh viên trong lớp biểu quyết đồng ý. Nếu bị

nhắc nhở hoặc bị kỷ luật vì thái độ hoặc hành vi gây chia rẽ hoặc gây mất đoàn kết trong lớp và trong Nhà trường thì không được cộng điểm ở mục này.

e) Được biểu dương khen thưởng về tham gia giữ gìn trật tự, an toàn xã hội hoặc có hành động giúp người, cứu người từ cấp Trường trở lên: từ 0 đến 2 điểm.

f) Tham gia hiệu quả hiến máu nhân đạo hoặc thành viên CLB Ngân hàng máu nóng: từ 0 đến 2 điểm.

3. Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, bạn đồng học, người gặp khó khăn, hoạn nạn: từ 0 đến 2 điểm.

Sinh viên được cộng điểm ở mục này khi đáp ứng đồng thời 2 yêu cầu sau:

- Có tinh thần tương thân tương ái, giúp đỡ bạn bè trong học tập, khi gặp khó khăn, hoạn nạn để cùng nhau phấn đấu học tập tốt.

- Được ít nhất 50% tổng số sinh viên trong lớp biểu quyết đồng ý.

**Điều 8. Đánh giá về ý thức và kết quả khi tham gia công tác cán bộ tổ/lớp, cán bộ tổ thực tập Labo và lâm sàng, các đoàn thể, tổ chức trong Nhà trường hoặc sinh viên đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện**

Các tiêu chí và khung điểm đánh giá:

1. Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc của sinh viên được phân công quản lý tổ/lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên và các tổ chức khác trong Nhà trường: từ 0 đến 4 điểm.

Sinh viên chỉ chọn 1 trong 2 tiêu chí sau để đánh giá:

- Sinh viên giữ các chức vụ là Ủy viên BCH Đoàn Trường; Bí thư, phó bí thư, ủy viên BCH Liên chi đoàn; Bí thư, phó bí thư Chi đoàn, Chủ nhiệm, phó chủ nhiệm các câu lạc bộ; Lớp trưởng, lớp phó học tập, phó đời sống có ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín tổ chức quản lý lớp, tổ chức đoàn thể và có ảnh hưởng tích cực đến tập thể lớp và có ít nhất 50% tổng số sinh viên trong lớp, tổ chức đoàn thể biểu quyết đồng ý: từ 0 đến 4 điểm.

- Sinh viên giữ các chức vụ là tổ trưởng, tổ phó các tổ, trưởng nhóm học tập; Ủy viên Ban chấp hành lớp, Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ có ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín tổ chức quản lý lớp, tổ chức đoàn thể và có ảnh hưởng tích cực đến tập thể lớp và có ít nhất 50% tổng số sinh viên trong lớp, tổ chức đoàn thể biểu quyết đồng ý: từ 0 đến 2 điểm.

2. Kỹ năng tổ chức, quản lý tổ/lớp các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên và các tổ chức khác trong Nhà trường: từ 0 đến 4 điểm.

Sinh viên chỉ chọn 1 trong 2 tiêu chí sau để đánh giá:

- Sinh viên giữ các chức vụ là Ủy viên BCH Đoàn Trường; Bí thư, phó bí thư, ủy viên BCH Liên chi đoàn; Bí thư, phó bí thư Chi đoàn, Chủ nhiệm, phó chủ nhiệm các câu lạc bộ; Lớp trưởng, lớp phó học tập, phó đời sống có kỹ năng tổ chức quản lý lớp, tổ chức đoàn thể và có ảnh hưởng tích cực đến tập thể lớp và có ít nhất 50% tổng số sinh viên trong lớp, tổ chức đoàn thể biểu quyết đồng ý: từ 0 đến 4 điểm.

- Sinh viên giữ các chức vụ là tổ trưởng, tổ phó các tổ, trưởng nhóm học tập; Ủy viên Ban chấp hành lớp, Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ có ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, có kỹ năng tổ chức quản lý lớp, tổ chức đoàn thể và có ảnh hưởng tích cực đến tập



thể lớp và có ít nhất 50% tổng số sinh viên trong lớp, tổ chức đoàn thể biểu quyết đồng ý: từ 0 đến 2 điểm.

3. Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, tập thể, khoa/bộ môn, Đoàn thanh niên và Nhà Trường: từ 0 đến 2 điểm.

Sinh viên chỉ chọn 1 trong 2 tiêu chí sau để đánh giá:

- Sinh viên giữ các chức vụ là Ủy viên BCH Đoàn Trường; Bí thư, phó bí thư, ủy viên BCH Liên chi đoàn; Bí thư, phó bí thư Chi đoàn, Chủ nhiệm, phó chủ nhiệm các câu lạc bộ; Lớp trưởng, lớp phó học tập, phó đời sống có hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, tập thể, khoa/bộ môn, Đoàn thanh niên và Nhà trường và có ít nhất 50% tổng số sinh viên trong lớp, tổ chức đoàn thể biểu quyết đồng ý.

- Sinh viên giữ các chức vụ là tổ trưởng, tổ phó các tổ, trưởng nhóm học tập; Ủy viên Ban chấp hành lớp, Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ có hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, tập thể, khoa/bộ môn, Đoàn thanh niên và Nhà trường và có ít nhất 50% tổng số sinh viên trong lớp, tổ chức đoàn thể biểu quyết đồng ý.

4. Sinh viên đạt được các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện: từ 0 đến 10 điểm.

Sinh viên được cộng điểm nếu đạt các thành tích sau đây:

a) Giải thưởng, bằng khen, danh hiệu cấp Trung ương: Chính phủ, Bộ, Trung ương Đoàn, Hội: 10 điểm;

b) Giải thưởng, bằng khen, danh hiệu cấp Tỉnh/Thành phố: Tỉnh đoàn/Thành đoàn hoặc các cơ quan cấp tỉnh/thành phố cấp: 8 điểm;

c) Giải thưởng, giấy khen, danh hiệu cấp Trường, Quận/Huyện: Hiệu trưởng, Bí thư Đoàn TNCSHCM và các tổ chức đoàn thể trực thuộc Trường, Quận/Huyện: 6 điểm

Sinh viên được nhiều khen thưởng sẽ tính điểm ở cấp khen cao nhất (tối đa 10 điểm). Sinh viên phải nộp bản photocopy các giải thưởng, bằng khen, giấy khen, danh hiệu, giấy chứng nhận tập thể lớp xác nhận;

d) Tham gia nhiều lần hiến máu nhân đạo hoặc tham gia các chiến dịch tình nguyện do Đoàn các cấp tổ chức và có kết quả học tập đạt từ loại Khá trở lên: từ 0 đến 3 điểm;

e) Sinh viên tích cực tham gia và có hiệu quả các hoạt động chính trị, văn hóa, văn nghệ, thể thao và các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội do Thành đoàn, Đoàn trường và Nhà trường tổ chức và có kết quả học tập đạt từ loại Khá trở lên: từ 0 đến 3 điểm (Phải có xác nhận kèm theo);

f) Nếu sinh viên đạt đồng thời các điểm cộng từ các mục giữ chức vụ 1,2,3 Điều 8 và mục 4, Điều 8 về đạt thành tích đặc biệt trong học tập và rèn luyện thì tổng điểm được hưởng ở Điều 8 không vượt quá 10 điểm.

### Chương III

## PHÂN LOẠI KẾT QUẢ VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ

### KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

#### **Điều 9. Phân loại kết quả rèn luyện**

1. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: Xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu và kém.

2. Phân loại kết quả rèn luyện:

- a) Từ 90 đến 100 điểm: loại xuất sắc.
- b) Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại tốt.
- c) Từ 65 đến dưới 80 điểm: loại khá.
- d) Từ 50 đến dưới 65 điểm: loại trung bình.
- đ) Từ 35 đến dưới 50 điểm: loại yếu.
- e) Dưới 35 điểm: loại kém.

#### **Điều 10. Phân loại để đánh giá**

1. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức khiển trách, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại khá.

2. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức cảnh cáo, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.

3. Sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập hoặc buộc thôi học thì không được đánh giá rèn luyện kể từ học kỳ quyết định đình chỉ hoặc buộc thôi học có hiệu lực.

4. Sinh viên hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định của khóa học thì tiếp tục được đánh giá, phân loại kết quả rèn luyện trong thời gian đang hoàn thành bổ sung chương trình học và tốt nghiệp. Việc tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện cho sinh viên được thực hiện tại lớp khóa sau mà sinh viên đang theo học căn cứ quyết định của Nhà trường.

5. Sinh viên thuộc diện tạm ngừng học hoặc nghỉ học tạm thời thì được bảo lưu kết quả rèn luyện của các kỳ đã đánh giá và sẽ tiếp tục được đánh giá, phân loại kết quả rèn luyện khi trở lại học tập theo quy định.

6. Sinh viên khuyết tật, tàn tật, mồ côi cha mẹ (hoặc cha hoặc mẹ), có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương theo quy định đối với những hoạt động rèn luyện không có khả năng tham gia hoặc đáp ứng yêu cầu chung thì được ưu tiên động viên, khuyến khích cộng điểm khi đánh giá kết quả rèn luyện qua sự nỗ lực và tiến bộ của sinh viên tùy thuộc vào đối tượng và hoàn cảnh cụ thể.

7. Sinh viên chuyển trường được sự đồng ý của Hiệu trưởng hai nhà trường thì được bảo lưu kết quả rèn luyện của trường cũ khi học tại trường mới và tiếp tục đánh giá, phân loại kết quả rèn luyện ở các học kỳ tiếp theo.

#### **Điều 11. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện**

Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện phải được thực hiện theo trình tự các bước sau đây:

1. Sinh viên căn cứ vào kết quả rèn luyện của mình trong học kỳ để tự đánh giá theo mức điểm chi tiết theo mẫu do Nhà trường quy định (Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện).

2. Tổ chức họp theo tổ học tập để đánh giá kết quả rèn luyện cho từng sinh viên trong tổ. Việc tổ chức họp tổ do tổ trưởng chủ trì và phải có biên bản họp kèm theo kết quả đánh giá của tổ đối với từng sinh viên.

3. Tổ chức họp lớp để đánh giá kết quả rèn luyện vào tuần đầu tiên của mỗi học kỳ và bắt buộc phải có sự tham dự của Giáo viên chủ nhiệm lớp hoặc Cố vấn học tập.

Việc họp lớp do Ban cán sự lớp, phối hợp với Ban chấp hành chi đoàn, Giáo viên chủ nhiệm lớp hoặc Cố vấn học tập chủ trì tổ chức, tiến hành xem xét và thông qua mức điểm của từng sinh viên trên cơ sở phải được tối thiểu 50% sinh viên tham dự cuộc họp đồng ý.

Biên bản họp lớp đánh giá kết quả rèn luyện và bảng xếp loại kết quả rèn luyện phải có đầy đủ chữ ký của đại diện Ban cán sự lớp, Ban chấp hành chi đoàn, Giáo viên chủ nhiệm lớp hoặc Cố vấn học tập. Biên bản và bảng xếp loại kết quả rèn luyện gửi về Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên (bảng in và file mềm qua địa chỉ email: [ctsv@dhktyduocdn.edu.vn](mailto:ctsv@dhktyduocdn.edu.vn)) chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày tổ chức họp lớp.

4. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp trường họp xét, thống nhất trình Hiệu trưởng xem xét và quyết định công nhận kết quả.

5. Kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của sinh viên được công bố công khai và thông báo cho sinh viên biết. Trong vòng 20 ngày kể từ ngày công bố công khai, nếu sinh viên không có ý kiến phản hồi, Nhà trường sẽ chính thức ra quyết định công nhận kết quả rèn luyện của sinh viên.

#### **Chương IV**

### **TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ**

#### **Điều 12. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện**

##### **1. Hội đồng đánh giá rèn luyện cấp Trường:**

Vào đầu mỗi năm học, Nhà trường ban hành quyết định thành lập Hội đồng đánh giá rèn luyện cấp Trường.

##### **a) Thành phần Hội đồng cấp trường gồm:**

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền.

- Thường trực Hội đồng: Trưởng phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên.

- Các ủy viên: Lãnh đạo các phòng và đơn vị chức năng: Phòng Đào tạo đại học, Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế, Ban chấp hành Đoàn trường.

##### **b) Nhiệm vụ của Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp trường:**

Hội đồng đánh giá rèn luyện cấp Trường có nhiệm vụ tổ chức thực hiện đánh giá kết quả rèn luyện của từng sinh viên trong năm học đó căn cứ vào các quy định hiện hành và biên bản, kết quả phân loại rèn luyện của lớp, đề nghị Hiệu trưởng công nhận và được giải tán khi hoàn thành nhiệm vụ.

#### **Điều 13. Thời gian đánh giá**

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học sau khi có kết quả học tập của sinh viên.

2. Điểm rèn luyện của học kỳ là tổng điểm đạt được của 5 nội dung đánh giá chi tiết của Trường.

3. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của năm học đó.

4. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của khóa học đó.

#### **Điều 14. Sử dụng kết quả rèn luyện**

1. Kết quả phân loại rèn luyện từng học kỳ, năm học, toàn khóa học của sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên của Nhà trường, được sử dụng trong việc xét cấp học bổng, xét khen thưởng- kỷ luật, xét thôi học, ngưng học, xét điều kiện thi tốt nghiệp, xét làm luận văn hoặc khóa luận tốt nghiệp, xét tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp.

2. Kết quả rèn luyện của sinh viên theo từng học kỳ, năm học và toàn khóa học được ghi chung vào bảng điểm kết quả học tập và được lưu trong hồ sơ sinh viên trong suốt quá trình học tập tại Trường và sau khi tốt nghiệp.

3. Sinh viên có kết quả rèn luyện xuất sắc được Nhà trường biểu dương, khen thưởng.

4. Sinh viên bị xếp loại rèn luyện yếu, kém trong hai học kỳ liên tiếp thì phải tạm ngừng học ít nhất một học kỳ ở học kỳ tiếp theo và bị xếp loại rèn luyện yếu, kém hai học kỳ liên tiếp lần thứ hai thì sẽ bị buộc thôi học.

#### **Điều 15. Quyền khiếu nại**

Sinh viên có quyền khiếu nại lên các phòng, đơn vị chức năng hoặc Hiệu trưởng nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, Nhà trường có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định hiện hành.

### **Chương V**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 16. Tổ chức thực hiện**

Giao Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên chủ trì, phối hợp với Phòng Đào tạo đại học, Ban chấp hành Đoàn TNCSHCM và các đơn vị liên quan để tổ chức thực hiện đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên theo đúng quy định.

Quy định này được áp dụng cho sinh viên đại học hệ chính quy kể từ học kỳ I, năm học 2018-2019.

Trong quá trình thực hiện, tùy theo tình hình thực tế Nhà trường sẽ bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp theo từng năm học.

  
HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
Y - DƯỢC  
ĐÀ NẴNG  
Nguyễn Khắc Minh